Phê phán quan điểm cho rằng: cuộc đấu tranh chống tham nhũng, suy thoái trong Đảng và Nhà nước là "cuộc đấu đá nội bộ"

ThS. VŨ THỊ HƯỜNG
Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: vuhuong231092@gmail.com.

Nhận ngày 24 tháng 08 năm 2023; chấp nhận đăng tháng 02 năm 2024.

Tóm tắt: *Gần đây, lợi dụng một số vụ việc tham nhũng và tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của một số cán bộ, đảng viên, các thế lực thù địch, cơ hội chính trị đã lên tiếng quy chụp, coi đó là hiện tượng phổ biến, là bản chất của đội ngũ cán bộ Đảng, Nhà nước ta. Họ cho rằng thực chất cuộc đấu tranh chống tham nhũng, suy thoái chỉ là một cuộc đấu đá nội bộ "thanh trừng phe phái". Vì vậy việc nhận diện và đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch về vấn đề này có ý nghĩa rất quan trọng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng giai đoạn hiện nay.*
Từ khóa: *tham nhũng; suy thoái; đấu đá nội bộ; thế lực thù địch.*

Abstract: *Recently, hostile forces and political opportunists have taken advantage of some cases related to corruption as well as moral and political degradation among officials, party members. They describe these cases as common phenomena, or as the nature of the cadres in our Party and State. They argue that the real essence of the fight against corruption and degradation is a "political purge". Therefore, identifying and combating wrong and hostile views on this issue is of great significance in protecting the Party's ideological foundation in the current period.*
Keywords: *corruption, degradation, political purge, hostile forces.*

1. Nhận diện các quan điểm sai trái

Thế giới và khu vực đang trải qua những biến động nhanh chóng, phức tạp và khó đoán trước; đồng thời, đất nước đang đối diện với nhiều cơ hội và điều kiện thuận lợi cùng với những khó khăn và thách thức đan xen, đồng thời nhiều vấn đề mới được đặt ra đòi hỏi phải được giải quyết. Cán bộ, đảng viên và nhân dân đang đặt niềm tin và kỳ vọng vào những quyết sách đúng đắn, mạnh mẽ của Đảng để đất nước phát triển nhanh và bền vững hơn. Nhưng lợi dụng bối cảnh đó, các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh việc công kích, chống phá Đảng và Nhà nước ta, tập trung vào việc xuyên tạc, phủ nhận các văn kiện của Đại hội XIII và công tác nhân sự của Đại hội. Chúng tiếp tục rêu rao, nói xấu đội ngũ cán bộ của Đảng, Nhà nước ta, lặp lại luận điệu cho rằng đội ngũ cán bộ của Đảng và Nhà nước đã không còn đủ khả năng, uy tín để lãnh đạo đất nước, đã tham nhũng, suy thoái, biến chất trở thành những kẻ "đè đầu cưỡi cổ" nhân dân và rằng đây là hiện tượng phổ biến, là căn bệnh nan y không thể chữa trị... từ đó nhằm làm mất uy tín của Đảng và Nhà nước ta, làm giảm sút niềm tin của đảng viên và quần chúng nhân dân đối với Đảng, Nhà nước ta và chế độ xã hội chủ nghĩa, từng bước tạo dựng cơ sở nhằm xác lập chế độ chính trị đa nguyên, đa đảng ở Việt Nam.

Để lập luận, minh chứng cho luận điểm này, chúng đưa ra nhiều luận điệu xảo trá để tấn công, chống phá như:

(1) Cho rằng, chế độ một Đảng duy nhất lãnh đạo sẽ không chống được tham nhũng; "Chỉ có thể chống tham nhũng khi thực hiện thể chế "tam quyền phân lập" để kiểm soát quyền lực"; "Đảng Cộng sản Việt Nam không thể đấu tranh chống tham nhũng, suy thoái thành công"; "Đảng không thể đấu tranh chống tham nhũng, suy thoái của đội ngũ cán bộ vì Đảng cũng tham nhũng, suy thoái"(!)... nhằm mục đích bôi nhọ, phủ nhận và chống lại quyết tâm phòng, chống tham nhũng, suy thoái của Đảng và Nhà nước ta.

(2) Những vụ việc tham nhũng, suy thoái được phát hiện trong thời gian gần đây, đặc biệt là liên quan đến vụ kit test Việt Á, chúng lấy hiện tượng làm bản chất, quy chụp, cường điệu hóa cho rằng, toàn bộ đội ngũ cán bộ của Đảng đều rơi vào tình trạng tham nhũng, suy thoái, thoái hóa, biến chất, suy ra thành Đảng, Nhà nước tham nhũng và đó là "bản chất", là căn bệnh nan y, kinh niên của chế độ độc đảng cầm quyền, dẫn tới hậu quả là "nền kinh tế đất nước kiệt quệ" do tình trạng tham nhũng, suy thoái (!)...

(3) Phủ nhận kết quả, thành tựu đấu tranh phòng, chống tham nhũng, suy thoái trong đội ngũ cán bộ của Đảng và Nhà nước ta; cho rằng, Đảng và Nhà nước ta đã nhiều lần phát động chống tham nhũng, suy thoái nhưng đều thất bại, không thành công, tệ nạn ngày càng gia tăng; cho rằng, cuộc đấu tranh chống tham nhũng, suy thoái của Đảng, Nhà nước ta chỉ là "đấu đá nội bộ", "thanh trừng phe phái"(!),...

Các quan điểm sai trái nêu trên đã bộc lộ dã tâm, mưu đồ đen tối là bôi nhọ, hạ uy tín đội ngũ cán bộ của Đảng, Nhà nước ta; chống phá quyết tâm của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, suy thoái trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, từ đó phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với xã hội, Nhà nước; gây tâm lý hoài nghi, dao động, thiếu niềm tin, đặc biệt là niềm tin vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta trong nhân dân.

Có thể thấy, đây là quan điểm sai lầm, chứa đựng nhiều mâu thuẫn trong phân tích, đánh giá, nhiều nhận xét là chủ quan, vô căn cứ và mang tính áp đặt, cực đoan. Chúng ta có đủ cơ sở lý luận, thực tiễn khoa học, khách quan để khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, khẳng định phẩm chất, uy tín của đội ngũ cán bộ, đảng viên và quyết tâm của Đảng và Nhà nước ta trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, suy thoái của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

2. Luận cứ phê phán

Thứ nhất, tham nhũng tồn tại ở mọi chế độ vì nó luôn gắn với nhà nước và quyền lực bị tha hóa.

Chúng ta đều biết, tham nhũng (tham ô, nhũng nhiễu) là hiện tượng xã hội tiêu cực, xấu xa mà thời nào, chế độ nào, quốc gia nào cũng có; đó là "khuyết tật bẩm sinh" của quyền lực. Các quốc gia tồn tại và phát triển vững mạnh đều quan tâm và tiến hành đấu tranh phòng, chống tham nhũng có hiệu quả. Theo Công ước của Liên Hợp Quốc về chống tham nhũng năm 2003: "Tham nhũng là sự lợi dụng quyền lực của nhà nước để trục lợi riêng". Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 của Việt Nam đã xác định: "Tham nhũng là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi". Như vậy, về bản chất, nói một cách dễ hiểu như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy thì tham nhũng là hành vi "ăn cắp của công làm của tư"[1].

Tham nhũng và suy thoái có mối liên hệ chặt chẽ với nhau. Tham nhũng là một biểu hiện của suy thoái và được coi là biểu hiện nghiêm trọng nhất. Suy thoái hàm chứa sự tha hóa quyền lực (quyền lực chính trị, quyền lực hành chính, quyền lực kinh tế, quyền lực tư pháp, quyền lực thông tin) để mưu lợi cá nhân. Tham nhũng và suy thoái đều thể hiện sự thiếu tu dưỡng, thiếu rèn luyện, sự xuống cấp của phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Tham nhũng và suy thoái là những hiện tượng có tính xã hội, tồn tại ở các quốc gia, gây ra bởi sự thao túng và tha hóa quyền lực nhà nước. Chúng không phụ thuộc vào chế độ xã hội hay thể chế chính trị cụ thể, bất kể là chế độ đa đảng hay một đảng. Chế độ một đảng cầm quyền không phải là nguyên nhân gây ra tham nhũng, suy thoái, thoái hóa và biến chất trong đội ngũ cán bộ.

Trong một nhà nước tư bản hiện đại, thể chế "tam quyền phân lập" gắn liền với chế độ đa nguyên chính trị và đa đảng đối lập, điều này có thể gây hiểu lầm rằng các cơ quan quyền lực này đối lập lẫn nhau. Tuy nhiên, sự đối trọng đó chẳng qua chỉ tồn tại giữa các nhóm lợi ích về việc thực thi quyền lực trong nhà nước tư bản, mà đại diện là các đảng chính trị tư sản. Thực tế là không có sự đối trọng về lợi ích quyền lực thống trị của giai cấp tư sản.

Thể chế "tam quyền phân lập" không loại trừ được nguồn gốc, nguyên nhân xảy ra tham nhũng, dù nó có thể kiềm chế được phần nào.

Tham nhũng xảy ra ở những nơi tổ chức và cá nhân có chức vụ, quyền hạn khi hệ thống pháp luật, cơ chế, quy chế, và chế độ chưa đủ mạnh, chưa đầy đủ, thiếu sự công khai và minh bạch. Các hoạt động kiểm tra, giám sát, điều tra chưa được thực hiện đều đặn và chưa sử dụng đầy đủ các phương pháp và phương tiện tiên tiến hiện đại thúc đẩy vai trò của dư luận xã hội, của quần chúng nhân dân, cùng với vai trò của báo chí và truyền thông. Quá trình xử phạt vẫn chưa đủ nghiêm minh, và tội phạm tham nhũng chưa nhận được sự trừng trị đích đáng đến mức "thân bại, danh liệt". Tiêu cực và tệ nạn xã hội lan rộng, gây suy thoái về đạo đức, văn hóa và lối sống. Các cá nhân có chức vụ và quyền hạn thiếu ý thức tự tu dưỡng và rèn luyện, trong khi tổ chức lại xao nhãng buông lỏng giáo dục và quản lý.

Vậy thì làm sao mà "chỉ có thực hiện thể chế tam quyền phân lập" với sự phân quyền giữa ba nhánh quyền lực có thể xóa bỏ được tham nhũng khi nó không xóa bỏ được nguồn gốc, nguyên nhân nảy sinh tham nhũng?

Theo Tổ chức Minh bạch Quốc tế, tham nhũng là một tệ nạn rất đáng lo ngại, tồn tại trong nhiều quốc gia trên thế giới. Trong số đó, đa số là các quốc gia thực hiện chế độ đa đảng và "tam quyền phân lập", thường do giai cấp tư sản lãnh đạo. Thậm chí ở một số quốc gia, tình trạng tham nhũng còn leo thang đến mức đáng lo ngại, thậm chí ảnh hưởng tới cả các nguyên thủ quốc gia như Hàn Quốc và Malaysia. Tổ chức Minh bạch Quốc tế cũng đánh giá rằng một số quốc gia thực hiện chế độ đa đảng, không do Đảng Cộng sản cầm quyền như Colombia, Brasil và Malaysia, thuộc vào nhóm "nước tham nhũng nghiêm trọng. Điển hình ở Brasil, vào năm 2014, các vụ hối lộ và tham nhũng liên quan đến Tập đoàn dầu khí quốc gia Petrobras, cùng với một số công ty xây dựng lớn và nhiều chính trị gia tại Brazil. Vụ bê bối này đã làm rung chuyển cảnh quan chính trị ở Brazil và dẫn đến truy tố nhiều quan chức hàng đầu trong nước, bao gồm cả hai cựu Tổng thống Michel Temer và Dilma Rousseff. Vụ bê bối tham nhũng này đã gây ra làn sóng phẫn nộ trong dư luận, với hàng triệu người dân tham gia biểu tình phản đối chính phủ ở một số thời điểm.

Theo dữ liệu từ bảng xếp hạng tham nhũng năm 2016 do Tổ chức Minh bạch Quốc tế công bố, bao gồm 176 quốc gia và vùng lãnh thổ trên toàn cầu, các quốc gia đa số theo thể chế "tam quyền phân lập" có sự biến động khác nhau. Các quốc gia Bắc Âu chủ yếu xếp trong nhóm ít tham nhũng. Tuy nhiên, một số quốc gia khác vẫn có mức độ tham nhũng cao mặc dù áp dụng thể chế "tam quyền phân lập", ví dụ như Ôxtrâylia xếp thứ 13, Anh xếp thứ 10, Đức xếp thứ 10, Nhật Bản xếp thứ 20, Pháp xếp thứ 23 và Mỹ xếp thứ 18.

Ở khu vực Đông Nam Á, chỉ có Xingapo nằm trong nhóm 10 quốc gia ít tham nhũng. Các quốc gia khác như Malaixia xếp thứ 55, Thái Lan xếp thứ 101, Việt Nam xếp thứ 113, Philippin xếp thứ 101, Inđônêxia xếp thứ 90, Campuchia xếp thứ 156 và Mianma xếp thứ 136 đều có mức độ tham nhũng cao.

Tổ chức Minh bạch Quốc tế đã nhận định rằng tham nhũng là một tệ nạn nghiêm trọng tồn tại ở hầu hết 2/3 quốc gia trên thế giới, và đa số trong số đó là các quốc gia thực hiện thể chế "tam quyền phân lập". Điều này cho thấy quan điểm "chỉ có thực hiện "tam quyền phân lập" mới có thể chống tham nhũng" là thiếu cơ sở khoa học và cực đoan.

Thứ hai, Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có đầy đủ phẩm chất, năng lực để lãnh đạo hiệu quả, triệt để công tác phòng, chống tham nhũng, suy thoái

Để khẳng định một chính đảng, một nhà nước nói chung, Đảng, Nhà nước ta nói riêng có đủ phẩm

chất, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, suy thoái hiệu quả, triệt để hay không cần căn cứ vào sứ mệnh, mục tiêu, nguyên tắc tổ chức hoạt động, bản chất quyền lực nhà nước và đặc điểm đội ngũ cán bộ của đảng, nhà nước đó để đánh giá.

Trước hết phải khẳng định, bản chất, mục tiêu, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam là vì lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân và dân tộc Việt Nam, Đảng không có lợi ích nào khác. Các quốc gia trên thế giới đều có đảng cầm quyền lãnh đạo và nắm giữ nhà nước để tổ chức và quản lý đất nước, triển khai chủ trương, đường lối chính trị của đảng cầm quyền, thực hiện lợi ích của giai cấp thống trị. Để đánh giá vai trò, khả năng lãnh đạo đất nước của một chính đảng cầm quyền cần phải xem xét bản chất, mục tiêu, đường lối lãnh đạo của đảng cầm quyền và đó là tiêu chí cốt lõi để đánh giá vai trò, khả năng lãnh đạo đất nước của chính đảng cầm quyền. Đảng Cộng sản Việt Nam, về bản chất, là tổ chức ưu tú nhất đại diện cho giai cấp công nhân, nhân dân và dân tộc Việt Nam. Mục tiêu, lý tưởng và lợi ích của Đảng luôn được thống nhất với mục tiêu, lý tưởng và lợi ích của giai cấp công nhân, dân tộc và toàn thể nhân dân Việt Nam. Đảng cam kết tận tụy phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân và phục vụ dân tộc, và được thừa nhận là đội tiên phong bởi lòng tin của nhân dân và dân tộc. Mục đích hoạt động, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam là "Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh"; là "ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành"[2]; xây dựng một xã hội Việt Nam "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh", đưa đất nước Việt Nam ngày càng phồn vinh, thịnh vượng, xã hội ổn định, phát triển, đời sống nhân dân thường xuyên được cải thiện,... Với bản chất, mục tiêu, đường lối như vậy thì chỉ có Đảng Cộng sản Việt Nam mới là chính đảng duy nhất lãnh đạo đất nước và nhân dân Việt Nam tiến tới cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc..

Chỉ có Đảng Cộng sản Việt Nam mới có đủ phẩm chất chính trị và năng lực để lãnh đạo đất nước trong bối cảnh mới. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong giác ngộ, có tổ chức chặt chẽ nhất, Đảng hình thành nên những sức mạnh, phẩm chất nổi trội và nhờ đó lãnh đạo, dẫn dắt nhân dân ta, đất nước ta vượt qua các khó khăn, thử thách trên con đường phát triển, đó là:

(1) Sức mạnh của sự đoàn kết, thống nhất thành một khối vững chắc cả về tư tưởng và hành động trong Đảng, bảo đảm sự tập trung trong lãnh đạo của Đảng. Sự đoàn kết. thống nhất trong Đảng dựa trên cơ sở mục đích, lý tưởng của Đảng, lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn dân tộc, trên cơ sở phát huy dân chủ, tôn trọng ý kiến cá nhân... sự thống nhất về tổ chức và phương thức hành động tạo ra sức mạnh lớn lao cho Đảng vượt qua được các khó khăn, thử thách.

(2) Có tinh thần triệt để cách mạng, sức chiến đấu mạnh mẽ, được tôi luyện và ý thức kỷ luật cao, được tổ chức và hoạt động chặt chẽ, nghiêm ngặt theo tư tưởng, nguyên tắc của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

(3) Sự sẵn sàng hy sinh, chấp nhận những khó khăn, gian khổ, khả năng vươn lên không ngừng của Đảng vì lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, của dân tộc...

Theo Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng ta, quyền lực của Nhà nước được xác định như sau: "Tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân, có nền tảng là sự liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Quyền lực Nhà nước là sự thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan để thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp".

Để nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng, Đảng và Nhà nước ta hết sức quan tâm đến đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đội ngũ cán bộ của Đảng, Nhà nước phải là những người đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc, của Tổ quốc lên trên hết như lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, sẵn sàng hy sinh, chấp nhận khó khăn, gian khổ vì đất nước, dân tộc, luôn đặt lợi ích của Đảng, Nhà nước, dân tộc, nhân dân lên trên và trước lợi ích cá nhân. Đảng kết nạp những con người ưu tú, là công bộc của nhân dân, hăng hái, giác ngộ, được rèn luyện,

thử thách, tự nguyện chiến đấu trong hàng ngũ của Đảng, đồng thời loại trừ những kẻ cơ hội, quan liêu, tham nhũng, suy thoái, lãng phí, thoái hóa, biến chất ra khỏi Đảng, Nhà nước. Điều này được Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định rất rõ tư cách của đảng chân chính cách mạng:

- Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài.

- Đảng không che giấu những khuyết điểm của mình.

- Đảng phải luôn luôn tẩy bỏ những phần tử hủ hóa ra ngoài.

- Đảng phải luôn luôn xét lại những nghị quyết và những chỉ thị của mình đã thi hành thế nào. Nếu không vậy thì những nghị quyết và chỉ thị đó sẽ hóa ra lời nói suông mà còn hại đến lòng tin cậy của nhân dân đối với Đảng[3].

Đảng và Nhà nước luôn coi trọng vai trò đặc biệt của nhân dân, phát huy, thực hành dân chủ rộng rãi, cuốn hút, lôi cuốn nhân dân tham gia vào các công việc của Đảng, của Nhà nước, trong đó có công tác phòng, chống tham nhũng, suy thoái.

Thứ ba, Đảng và Nhà nước ta có quyết tâm chính trị cao trong phòng, chống tham nhũng, suy thoái trong đội ngũ cán bộ và được thực hiện bằng nhiều hình thức, biện pháp, trên nhiều phương diện khác nhau.

Để đánh giá được một chính đảng, một nhà nước có tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, suy thoái hay không cần phải căn cứ vào quyết tâm và hành động của chính đảng, nhà nước đó. Đảng và Nhà nước ta luôn nhận thức rõ về tác động tiêu cực, tính nguy hại của tham nhũng, suy thoái trong đội ngũ cán bộ Đảng và Nhà nước. Những vấn đề này gây suy yếu Đảng, giảm quyền lực của Nhà nước, ảnh hưởng đến uy tín và danh tiếng của Đảng và Nhà nước ta. Điều này có thể tạo ra nguy cơ biến các cơ quan chính quyền và các tổ chức Đảng thành một bộ máy không trung thành với lợi ích của Đảng và nhân dân. Do đó, Đảng và Nhà nước ta luôn có quyết tâm chính trị cao và kiên quyết phòng, chống khắc phục tham nhũng, suy thoái trong tổ chức đảng, tổ chức nhà nước, trong đảng viên và cán bộ nhà nước. Đảng và Nhà nước ta luôn xem tham nhũng, suy thoái là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn tại của chế độ và gây cản trở cho quá trình phát triển đất nước. Chúng ta phải kiên quyết chiến đấu để loại bỏ những vấn đề này khỏi xã hội. Đảng và Nhà nước xác định rằng việc phòng chống tham nhũng và suy thoái là một trong những nhiệm vụ quan trọng và khẩn cấp nhất trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch và vững mạnh. Đảng ta cũng cam kết phải tiên phong trong việc ngăn chặn tham nhũng và lãng phí, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi bao che và tiếp tay cho tham nhũng. Chúng ta phải kết hợp giữa "xây" và "chống", liên kết giữa công tác phòng ngừa và xử lý nghiêm mọi hình thức tham nhũng. Không có ngoại lệ, không có "vùng cấm" trong cuộc chiến chống tham nhũng ở Việt Nam...

Thể hiện quyết tâm trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, suy thoái, Văn kiện các Đại hội của Đảng và nhiều chỉ thị, nghị quyết chuyên đề của Đảng về công tác phòng, chống tham nhũng, suy thoái đã ra đời. Ngay từ những nhiệm kỳ đầu của thời kỳ đổi mới, tại Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII năm 1994, Đảng ta đã xác định nạn tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác là một trong bốn nguy cơ đối với Đảng. Trong những nhiệm kỳ tiếp theo, Trung ương Đảng đã đưa ra nhiều nghị quyết liên quan đến phòng chống tham nhũng và suy thoái, bao gồm: Kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa IX về đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng Đảng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn tệ nạn tham nhũng và lãng phí; Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường lãnh đạo của Đảng trong công tác phòng chống tham nhũng và lãng phí, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay; và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức và lối sống. Đặc biệt, trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh được xác định là nội dung quan trọng, cần đẩy mạnh, tăng cường. Trong Văn kiện nêu rõ: "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn,

đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ, triệt để hơn, hiệu quả hơn"[4].

Cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về phòng, chống tham nhũng, suy thoái, Nhà nước ta cũng đã ban hành hệ thống các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo đấu tranh phòng, chống các tệ nạn này. Tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị chuyên trách về phòng chống tham nhũng đã được cải cách và tăng cường hiệu quả. Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng và Ban Nội chính Trung ương đã dần dần được kiện toàn và hoạt động một cách khép kín và hiệu quả. Nhà nước đã ban hành Luật phòng, chống tham nhũng và Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Các cấp ủy đảng, chính quyền ở trung ương đến địa phương quan tâm hơn đến công tác phòng, chống tham nhũng, suy thoái. Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp đã dành nhiều thời gian và nỗ lực hơn để giám sát công tác này. Các cơ quan như Ủy ban Kiểm tra, Ban Nội chính, Thanh tra, Kiểm toán, Công an, Viện kiểm sát, Tòa án... đã được củng cố về thẩm quyền pháp lý, cơ chế hoạt động, tổ chức, đội ngũ cán bộ và cơ sở vật chất, nhằm thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng và suy thoái có hiệu quả.

Đảng và Nhà nước ta đã thể hiện quyết tâm phòng chống tham nhũng và suy thoái bằng việc tham gia và ký kết nhiều văn bản quốc tế liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng, như Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (năm 2003) và Chương trình hành động chống tham nhũng châu Á - Thái Bình Dương (năm 2004). Việt Nam cũng đã tham gia các diễn đàn về phòng ngừa và chống tham nhũng. Hợp tác quốc tế về phòng chống tham nhũng giữa Việt Nam và các quốc gia khác cũng được mở rộng và củng cố, đồng thời Việt Nam đã ký kết nhiều hiệp định tương trợ tư pháp với các nước. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đã tiếp nhận và giải quyết nhiều hồ sơ và văn bản ủy thác tư pháp từ các nước.

Ở Việt Nam, trong những năm gần đây, việc chống tham nhũng luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm và đặc biệt chú trọng. Thực tế Đảng và Nhà nước ta chưa bao giờ và không bao giờ bao che, dung túng cho tội tham nhũng, tất cả những ai phạm tội tham nhũng, kể cả những người có chức, có quyền cao cấp, là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng... đều bị pháp luật trừng phạt nghiêm khắc... Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: Công tác phòng, chống tham nhũng cũng đã được chỉ đạo chặt chẽ thực hiện ráo riết, quyết liệt, đạt được nhiều kết quả toàn diện, tích cực, rõ rệt, để lại dấu ấn tốt đẹp, được nhân dân rất hoan nghênh, ủng hộ, đồng tình cao, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội. Cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng rất kiên quyết, triệt để, đã đóng góp quan trọng cho thành tựu của hơn 35 năm đổi mới. Việt Nam là một trong các nước có chế độ chính trị và sự ổn định chính trị nhất thế giới, được cả thế giới công nhận. Đó là một thực tế không ai có thể phủ nhận được. Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng cũng khẳng định quyết tâm đó với câu nói: "Lò đã nóng lên rồi thì củi tươi vào cũng phải cháy"[5].

Như vậy, quan điểm suy diễn cho rằng tham nhũng, suy thoái của đội ngũ cán bộ trong Đảng và Nhà nước ta là phổ biến, là căn bệnh nan y không thể chữa trị, đồng thời đó cũng là cuộc đấu đá nội bộ "thanh trừng phe phái" là quan điểm chủ quan, phản động, không có cơ sở cả về lý luận và thực tiễn. Về lý luận, quan điểm này đã dựa trên những phân tích, nhận xét phi khoa học, một chiều, áp đặt. Về thực tiễn, quan điểm này cũng hết sức phiến diện, quy chụp, phi thực tế, cường điệu hóa khi không thấy rõ quyết tâm và kết quả phòng, chống tham nhũng, suy thoái của Đảng, Nhà nước ta./.

(1) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., T.7, tr.296-297.

(2) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., T.4, tr.65.

(3) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự Thật, xuất bản lần thứ 3, H., T.5, tr.289-290.

(4) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII,* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật. H., T.I, tr.84.

(5) Nguyễn Phú Trọng (2023), *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., tr.537.